

Cao An, ngày 30 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ, RÀ SOÁT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG PHƯƠNG HƯỚNG
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020-2025
TẦM NHÌN 2030 NĂM HỌC 2024-2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm chung

Năm học 2024-2025 trường tiểu học Cao An có 26 lớp và 828 học sinh, trong đó:

- + Khối lớp 1: 05 lớp = 154 HS.
- + Khối lớp 2: 05 lớp = 173 HS (4 HS khuyết tật).
- + Khối lớp 3: 05 lớp = 147 HS (2 HS khuyết tật).
- + Khối lớp 4: 06 lớp = 165 HS.
- + Khối lớp 5: 05 lớp = 189 HS (1 HS khuyết tật).

Về cán bộ giáo viên, toàn trường hiện có 40 đ/c (CBQL: 2; GV: 35; NV: 3), biên chế 39, Hợp đồng 01. Trình độ chuyên môn của CBGV: Thạc sĩ: 01 đ/c, còn lại 100% các đ/c cán bộ quản lý giáo viên trình độ Đại học.

Về cơ sở vật chất, trường hiện có :

- Phòng học: 26 phòng/26 lớp được trang bị đầy bàn ghế đúng quy cách. Trang thiết bị phòng học đảm bảo ánh sáng, quạt mát, tủ giá, ti vi thông minh.

- Phòng học bộ môn: 04 phòng (Tin học: 01, GDNT: 01, Tiếng Anh: 01, Mỹ thuật: 01, Khoa học và Công nghệ: 01, Âm nhạc: 01)

- Phòng chức năng: 13 phòng, gồm: 01 phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Phó hiệu trưởng; 01 phòng truyền thống - Hoạt động Đội; 01 phòng Y tế học đường; 01 phòng Thiết bị giáo dục; 02 phòng Thư viện; 01 phòng bảo vệ; 01 phòng Hội đồng sư phạm; 01 phòng Văn thư - Kế toán, 1 phòng công đoàn, 3 phòng tổ chuyên môn.

- Khu bán trú: Trường có 1 bếp ăn bán trú một chiều, khu chế biến thực phẩm sạch sẽ nhưng chưa có đủ dụng cụ để nấu ăn tại trường đáp ứng các tiêu

chuẩn đề ra; Có phòng ngủ, phòng ăn riêng đảm bảo cung ứng đủ nhu cầu bán trú của HS nhà trường.

- Các công trình phụ trợ đảm bảo: khu vệ sinh học sinh, khu nhà vệ sinh giáo viên, lán xe giáo viên.

2. Những thuận lợi và khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Trường đạt Chuẩn Quốc gia Mức độ 2; Trường Xanh - Sạch - Đẹp -An toàn; Cơ sở vật chất lớp học đầy đủ như điện, quạt, tủ đựng đồ dùng, bảng chống lóa, có đầy đủ các phòng chức năng đáp ứng cho nhu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục. Đặc biệt, các phòng học đều đã được lắp tivi có kết nối internet.

- Trường đạt Chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, chịu khó trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Nhiều giáo viên có bề dày kinh nghiệm trong việc giảng dạy, giáo dục và tổ chức các hoạt động cho học sinh. Các giáo viên đều yêu nghề, ham học hỏi để trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả cao.

- Học sinh ngoan, có ý thức học tập. Số lượng học sinh cả trường tương đối đông (26 lớp, 835 HS) nên thuận lợi nhiều khi tổ chức các hoạt động.

- Các phòng học đã có các phương tiện dạy học hiện đại (phòng có ti vi và phòng có máy chiếu) để giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy học.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh.

2.2. Khó khăn

- Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn (3 học sinh con hộ nghèo, 8 HS hộ cận nghèo), khá nhiều phụ huynh học sinh gửi con cho ông bà, họ hàng để đi làm ăn kinh tế ở xa; lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

- Đến thời điểm hiện tại đội ngũ giáo viên tính cả hợp đồng trong ngân sách so với biên chế giao còn thiếu 1 giáo viên.

- Trang thiết bị điện tử, thiết bị để ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý, dạy học cần sửa chữa với kinh phí lớn.

- Do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi) nên CSVN nhà trường hư hỏng nhiều nên toàn bộ mái tôn ở 2 dãy nhà 3 tầng bị tốc. Mái tôn ở nhà đa năng và khu vực phòng ngủ, phòng ăn bán trú bị tốc, hỏng; thư viện xanh; đồ hỏng, bảng phướn, bảng biểu, cột cờ, ti vi, máy tính, hệ thống điện, nước, mạng Internet...

3. Những vấn đề cần tập trung điều chỉnh kế hoạch chiến lược

+ Từng bước xây dựng tiêu chuẩn phấn đấu trường điển hình tiên tiến phấn đấu đạt những tiêu chí cụ thể như sau: 🍀

* *Tiêu chuẩn về cơ sở vật chất cảnh quan:* xây dựng trường học đảm bảo an toàn; xanh – sạch - đẹp, khoa học, sáng tạo, phù hợp lứa tuổi.

- Có đủ công trình và khai thác sử dụng hiệu quả: nhà đa năng, bể bơi, sân chơi, sân khấu, vườn trường, khu vận động ..

- Có phòng và thiết bị giáo dục phương pháp giáo dục tiên tiến, phòng ngoại ngữ, tin học và các phòng bộ môn.

- Thư viện đạt mức độ 2, hướng đến thư viện điện tử.

* *Đội ngũ:*

- 100 % cán bộ, giáo viên bằng đại học, Hiệu trưởng có bằng thạc sĩ. Nhân viên thư viện bằng đại học.

- 100 % cán bộ, quản lý, giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt loại khá trở lên. 100 % xếp loại viên chức hoàn thành tốt trở lên.

- Cán bộ quản lý, giáo viên được công nhận CSTĐ cấp cơ sở.

- Không có cán bộ, giáo viên vi phạm quy định của ngành, tỉnh công tác giáo dục trong 5 năm.

* *Tiêu chuẩn chất lượng giáo dục*

- 100 % học sinh được học ngoại ngữ.

- Tổ chức 2 hoạt động ngoại khóa/ 1 kỳ và thường xuyên tổ chức hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức ít nhất 1 hoạt động xã hội cấp trường có sự tham gia của giáo viên và học sinh.

- + Nâng cao các tiêu chí duy trì trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia đánh giá vào cuối năm học, đặc biệt hệ thống hồ sơ và cơ sở vật chất.
- + Xây dựng mô hình mới: Câu lạc bộ năng khiếu.
- + Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh đặc biệt là học sinh năng khiếu.
- + Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy.
- + Huy động sự hỗ trợ từ nhiều nguồn lực tăng cường trang thiết bị dạy học cho hs.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu:

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

Nâng cao chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia. Đội ngũ ban giám hiệu có đủ năng lực lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Thực hiện có hiệu quả dạy và học chương trình 2 buổi/ ngày. Tăng cường rèn kỹ năng và hoạt động trải nghiệm cho HS.

Có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy. Tham mưu địa phương sửa chữa hệ thống sân trường đảm bảo, cải tạo cơ sở vc nhà trường.

2. Nhiệm vụ:

Học sinh: Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Cụ thể:

Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục

* Môn học đánh giá bằng điểm số:

Môn	Số HS đánh giá	Điểm 9-10		Điểm 7-8		Điểm 5-6		Điểm dưới 5	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Tiếng Việt	824	436	52,9	236	28,64	152	18,46	0	0
Toán	824	456	55,33	232	28,15	136	16,52	0	0
Tiếng Anh	824	518	62,86	224	27,18	82	9,96	0	0
Công nghệ	497	278	55,93	167	33,6	52	10,47	0	0
Tin học	670	362	54,02	239	35,67	69	10,31	0	0
Khoa học	353	193	54,67	105	29,75	55	15,58	0	0
LS&DL	353	193	54,67	105	29,75	55	15,58	0	0

* Chất lượng giáo dục:

Môn	Số HS đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Tiếng Việt	824	506	61,09	318	39,1	0	0
Toán	824	523	63,45	301	36,55	0	0
Tiếng Anh	824	551	66,86	273	33,14	0	0
Đạo đức	824	565	68,58	259	31,42	0	0
TNXH	471	352	74,77	119	25,23	0	0
Khoa học	353	152	43,05	201	56,95	0	0
Lịch sử & Địa lí	353	152	43,05	201	56,95	0	0
Âm nhạc	824	531	64,44	293	35,56	0	0
Mĩ thuật	824	518	62,86	306	37,14	0	0
HĐTN	824	568	68,93	256	31,07	0	0
Giáo dục thể chất	824	556	67,47	268	32,53	0	0
Tin học	670	430	64,17	240	35,83	0	0
Công nghệ	497	327	65,79	170	34,21	0	0

* Năng lực:

Số HS đánh giá	Năng lực chung					
	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo	
	T	Đ	T	Đ	T	Đ
824	534	290	536	288	521	303

Số HS đánh giá	Năng lực đặc thù													
	Ngôn ngữ		Tinh toán		Khoa học		Thẩm mỹ		Thể chất		Tin học		Công nghệ	
	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T	Đ	T	Đ
824	520	304	523	301	552	272	572	252	566	258	419	251	319	180

* Phẩm chất:

Số HS đánh giá	Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
	Tốt	Đạt	Ccg	Tốt	Đạt	Ccg	Tốt	Đạt	Ccg	Tốt	Đạt	Ccg	Tốt	Đạt	Ccg
824	769	59	0	722	102	0	579	245	0	711	113	0	607	217	0

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: $824/824 = 100\%$; trong đó:

+ Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học: $188/188 = 100\%$;

+ Học sinh được Khen thưởng: $515/824 = 62,5\%$

Chỉ tiêu về giao lưu học sinh năng khiếu

- Cấp Quốc gia: 2 em.

- Cấp Tỉnh: 4 em.

- Cấp Huyện: 28 em.

Chỉ tiêu về trường chuẩn quốc gia, kiểm định giáo dục

- Giữ vững các tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định giáo dục mức độ 3 khi kiểm tra lại sau 5 năm vào tháng 12 năm 2024 hoặc đầu năm 2025;

Chỉ tiêu về chất lượng phổ cập giáo dục

- Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 năm 2024.

Học sinh được trang bị các kĩ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động của nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên: Xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn khá, giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Cơ sở vật chất: sửa chữa cơ sở hạ tầng các hạng mục cơ bản, xây dựng thêm thư viện ngoài trời, tu sửa cơ sở vật chất, xây cổng, tường bao, quét vôi ve toàn bộ khuôn viên trường, cải tạo vườn thực nghiệm, trang trí lớp học thân thiện....

3. Giải pháp:

Học sinh: Thực hiện tốt các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh, đảm bảo tuyển sinh năm học 2024-2025 đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch, không có học sinh bỏ học và học sinh đi học không chuyên cần.

+ Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn giải quyết tốt và linh hoạt các vấn đề xã hội có liên quan đến hoạt động chung và chất lượng giáo dục trong nhà trường, đặc biệt là các vấn đề tảo hôn, hôn nhân cận huyết, học sinh di cư từ nơi khác đến, học sinh vùng có tuyến truyền đạo.

Cán bộ, giáo viên: Tuyên truyền vận động, tạo điều kiện tốt nhất cho đội ngũ CBGV tham gia học tập các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển giáo dục. Đánh giá đúng thực trạng đội ngũ, phân loại đội ngũ có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp sát đối tượng để nâng cao chất lượng;

+ Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn thúc đẩy cho đội ngũ GV. Thực hiện quy chế dân chủ trong trường học, giữ vững kỷ cương trường lớp.

+ Tích cực tổ chức cho cán bộ, giáo viên dự giờ, thăm lớp, học hỏi đồng nghiệp, tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, thường xuyên dự giờ, thăm lớp trong trường và các trường bạn để nâng cao nghiệp vụ. Giao cho giáo viên có chuyên môn giỏi các cấp giúp đỡ giáo viên chuyên môn khá vươn lên giỏi. Mỗi cán bộ, giáo viên dự giờ đồng nghiệp đủ số tiết theo quy định. Thường xuyên tổ chức cho giáo viên tham quan học hỏi kinh nghiệm về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học có hiệu quả, các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng cảnh quan, trang trí lớp học và thực hiện các phong trào thi đua trong năm học.

+ Tích cực nghiên cứu tài liệu, trao đổi và thảo luận về đổi mới PP và hình thức tổ chức dạy học có hiệu quả, đổi mới cách kiểm tra đánh giá xếp loại HS để nâng cao chất lượng.

+ Thường xuyên bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy cho đội ngũ. Thành lập tổ cốt cán, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nhằm nâng cao trình độ tin học để ứng dụng vào công tác soạn giảng, quản lý.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo định kì 2 buổi/tháng đảm bảo thời gian, chất lượng các buổi sinh hoạt. Nội dung tập trung vào đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức các hoạt động, làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

+ Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các chuyên đề cấp tổ, trường, tham gia các chuyên đề cụm, phòng; tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng; tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện, tỉnh nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

Cơ sở vật chất: Hợp bàn thống nhất trong Ban Giám hiệu, hội đồng nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, lập tờ trình đề nghị phê duyệt các khoản đóng góp trong năm. Tích cực huy động các nguồn lực bổ sung hỗ trợ CSVN nhà trường.

+ Duy trì các tiêu chuẩn nhà trường đã đạt được trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia bằng cách: Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV từ đó nâng cao chất lượng HS, thường xuyên khảo sát chất lượng HS, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng khiếu, phụ đạo HS chưa hoàn thành nội dung môn

học/hoạt động giáo dục. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng cảnh quan môi trường sáng xanh, sạch, đẹp....

+ Phân công nhiệm vụ đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và PHHS cùng tham gia thực hiện.

III. TỔ CHỨC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Ra quyết định kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược:

Ban chỉ đạo sẽ được điều chỉnh, bổ sung hàng năm cho phù hợp với tình hình nhân sự hàng năm

2. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch bổ sung chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, NV, PHHS và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Hướng dẫn tổ chức thực hiện kế hoạch cụ thể

3. Tổ chức.

Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch

4. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai kế hoạch tới cán bộ GV, NV trong nhà trường; thành lập ban kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch trong năm học.

5. Đối với P. Hiệu trưởng:

Thực hiện nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công, đồng thời kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện.

6. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch của tổ, kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ GV, NV.

Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

Trên đây là nội dung bổ sung vào kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Cao An.

Đề nghị các tổ chức, cá nhân trong đơn vị nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT: B/c
- Các bộ phận NT: TH
- Lưu- VT

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Lan